

TTAT

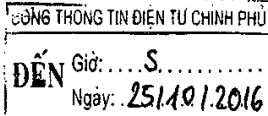
THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1924/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 06 tháng 10 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của
Trường Đại học Bách khoa Hà Nội**



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 77/NQ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ về thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động đối với các cơ sở giáo dục đại học công lập giai đoạn 2014 - 2017;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Điều lệ trường đại học;

Xét đề nghị của Hiệu trưởng Trường Đại học Bách khoa Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Bách khoa Hà Nội (sau đây gọi tắt là Đề án) với những nội dung chủ yếu sau đây:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

Phát triển Trường Đại học Bách khoa Hà Nội (sau đây gọi tắt là Trường) thành trường đại học nghiên cứu đa ngành, đa lĩnh vực theo các chuẩn mực khu vực và quốc tế; hoạt động tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình, trách nhiệm bảo đảm các đối tượng chính sách, đối tượng thuộc hộ nghèo có cơ hội học tập, nghiên cứu tại Trường.

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Đổi mới hệ thống tổ chức và nhân sự của Trường theo mô hình trường đại học nghiên cứu hiện đại; thực hiện quản lý đại học theo các tiêu chuẩn hệ thống quản lý chất lượng và ứng dụng công nghệ thông tin toàn diện; bảo đảm năng lực quản trị, lãnh đạo và quản lý hiệu quả, phát huy tối đa những tiềm năng và thế mạnh của Trường;

b) Tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học theo hướng hội nhập quốc tế; bảo đảm người học được trang bị kiến thức chuyên môn cùng với kỹ năng và đạo đức nghề nghiệp theo cam kết mà Trường đã công bố; thực hiện kiểm định chất lượng chương trình đào tạo theo quy định và hướng tới được các tổ chức kiểm định quốc tế công nhận;

c) Phát triển quy mô đào tạo hợp lý, chuyển dịch cơ cấu đào tạo theo hướng mở rộng chương trình chất lượng cao, chương trình tiên tiến, các chương trình đào tạo bằng tiếng nước ngoài và đào tạo sau đại học dựa vào nghiên cứu; thu hút và lựa chọn được những sinh viên và giảng viên hàng đầu tới học tập và công tác tại Trường;

d) Tăng cường hợp tác quốc tế, phát triển, hoàn thiện các ngành và chuyên ngành đào tạo, hướng tới các chương trình đào tạo đạt chuẩn mực quốc tế, các chương trình đào tạo bằng tiếng Anh;

đ) Sử dụng có hiệu quả kinh phí đầu tư của Nhà nước, đồng thời huy động tối đa các nguồn lực của xã hội, xây dựng cơ chế quản lý tài chính minh bạch, bảo đảm năng lực tài chính vững mạnh;

e) Thực hiện trách nhiệm xã hội của trường đại học công lập, thông qua các chính sách cấp học bổng, tạo điều kiện thuận lợi để các sinh viên là đối tượng chính sách, đối tượng có hoàn cảnh khó khăn có cơ hội được học tập.

II. NỘI DUNG ĐỔI MỚI HOẠT ĐỘNG

Trường được thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm về các nội dung sau đây:

1. Về thực hiện nhiệm vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học:

a) Quyết định mở ngành, chuyên ngành đào tạo trình độ cử nhân, kỹ sư, thạc sĩ, tiến sĩ phù hợp với thế mạnh của Trường và nhu cầu xã hội khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của pháp luật;

b) Xác định tiêu tuyển sinh và tổ chức tuyển sinh theo đề án của Trường phù hợp với yêu cầu, lộ trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo và yêu cầu của xã hội, bảo đảm công khai, minh bạch và thực hiện chế độ ưu tiên trong tuyển sinh theo quy định;

c) Quyết định chương trình đào tạo; phương pháp giảng dạy; ngôn ngữ giảng dạy; phương pháp thi, kiểm tra đánh giá kết quả học tập; giáo trình, học

liệu và quản lý đào tạo; thiết kế, in phôi bằng, quản lý và cấp phát văn bằng, chứng chỉ; bảo đảm chuẩn đầu ra mà Trường đã cam kết;

d) Thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định; từng bước thực hiện kiểm định quốc tế; cam kết chuẩn chất lượng đầu ra quy định đối với từng chương trình đào tạo;

đ) Quyết định liên kết đào tạo và nghiên cứu khoa học với các cơ sở đào tạo trong nước; liên kết đào tạo và nghiên cứu khoa học với đối tác là các trường đại học, các tổ chức đào tạo có uy tín trên thế giới trên cơ sở các chương trình liên kết đã được kiểm định chất lượng; công khai thông tin về các chương trình liên kết đào tạo quốc tế, bảo đảm quyền lợi chính đáng của người học;

e) Quyết định hoạt động nghiên cứu khoa học; khuyến khích thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học, dịch vụ khoa học công nghệ, tổ chức hội thảo với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước;

g) Thực hiện cung cấp dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực giáo dục khoa học và công nghệ, bao gồm cả dịch vụ do Nhà nước đặt hàng.

2. Về tổ chức bộ máy, nhân sự:

a) Hội đồng trường là tổ chức quản trị, đại diện quyền sở hữu của Trường, có nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 16 của Luật Giáo dục đại học. Hội đồng trường bầu Chủ tịch Hội đồng trường và các chức danh Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng; đề nghị Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo bổ nhiệm hoặc công nhận;

b) Quyết định thành lập mới, tổ chức lại, sáp nhập, chia, tách, giải thể các đơn vị trực thuộc; quy định chức năng, nhiệm vụ, quy chế hoạt động của các đơn vị trực thuộc, bảo đảm phát huy hiệu quả hoạt động của bộ máy;

c) Quyết định tiêu chuẩn, số lượng, cơ cấu lao động, vị trí việc làm, tuyển dụng, quản lý, sử dụng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ viên chức và lao động hợp đồng trên cơ sở quy chế và chủ trương được Hội đồng Trường thông qua; quyết định việc ký kết, chấm dứt hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện các chế độ, chính sách đối với viên chức, người lao động trong các đơn vị trực thuộc theo quy định của pháp luật;

d) Quyết định việc giao kết hợp đồng lao động, chấm dứt hợp đồng lao động với người lao động, giảng viên, nhà khoa học, nhà quản lý trong nước và ngoài nước; bổ nhiệm, tuyển dụng ứng viên trong và trên độ tuổi lao động để thực hiện các hoạt động giảng dạy, nghiên cứu khoa học và lãnh đạo, quản lý của Trường (theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường), đáp ứng các điều kiện bảo đảm chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học.

3. Về tài chính

a) Học phí:

- Trường thực hiện cơ chế thu, quản lý học phí theo quy định của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020-2021 và quy định tại Quyết định này. Mức thu học phí bình quân tối đa của chương trình đại trà trình độ đại học chính quy như sau:

Đơn vị: Triệu đồng/sinh viên/năm học

Nội dung	Năm học		
	2016-2017	2017-2018	2018-2019
Mức thu học phí bình quân tối đa (của chương trình đại trà, trình độ đại học, chính quy)	14,00	16,00	18,00

- Trường thực hiện tính toán và công khai mức thu học phí cụ thể cho từng nhóm ngành, chuyên ngành, chương trình đào tạo trước khi tuyển sinh, bảo đảm mức thu học phí bình quân (của các chương trình đại trà) không vượt quá mức thu học phí bình quân tối đa của Trường theo quy định tại Quyết định này;

- Trường quyết định mức trần học phí đối với trình độ đào tạo tiến sĩ bằng 2,5 lần; thạc sĩ bằng 1,5 lần mức học phí bình quân tối đa nêu trên; học phí đào tạo theo phương thức giáo dục thường xuyên không vượt quá 1,5 lần mức học phí chính quy cùng cấp học và cùng nhóm ngành nghề đào tạo;

- Trường xây dựng mức học phí của chương trình chất lượng cao trên cơ sở tương xứng chất lượng đào tạo để trang trải chi phí đào tạo, công khai mức học phí cho người học biết trước khi tuyển sinh;

- Đối với các đối tượng đã nhập học trước thời điểm Quyết định này có hiệu lực thi hành, Trường thu học phí không vượt quá 20% mức trần học phí quy định đối với các chương trình đào tạo đại trà trình độ đại học tại các cơ sở giáo dục công lập chưa bảo đảm kinh phí chi thường xuyên và chi đầu tư theo quy định tại Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ; mức tăng tối đa năm sau không quá 30% của năm trước liền kề kể từ thời điểm Quyết định này có hiệu lực thi hành.

b) Thu sự nghiệp:

Trường thực hiện các hoạt động dịch vụ hỗ trợ đào tạo, chuyên giao công nghệ, các nhiệm vụ do Nhà nước đặt hàng và cấp kinh phí thực hiện trên nguyên tắc cạnh tranh trong đấu thầu, kinh phí tiết kiệm được bổ sung vào kinh phí hoạt

động của Trường. Khoản thu từ các hoạt động này được công khai theo nguyên tắc bảo đảm bù đắp chi phí và có tích lũy hợp lý.

c) Tiền lương và thu nhập:

- Ngoài tiền lương ngạch, bậc theo quy định của Nhà nước, Trường quyết định thu nhập tăng thêm của người lao động từ nguồn chênh lệch thu lớn hơn chi sau khi đã trích lập các quỹ theo quy định, theo Quy chế chi tiêu nội bộ, bảo đảm công bằng, công khai, minh bạch;

- Quyết định mức lương và thu nhập khi ký kết hợp đồng lao động với giảng viên, nhà khoa học, nhà quản lý trong và ngoài nước.

d) Sử dụng nguồn thu:

- Thực hiện tự chủ và chịu trách nhiệm trong việc lập kế hoạch và quyết định sử dụng kinh phí từ các nguồn thu hợp pháp của Trường để đầu tư mở rộng cơ sở vật chất, đào tạo nhân lực và bảo đảm chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học;

- Sau khi thực hiện bù đắp các chi phí thường xuyên, phần chênh lệch thu lớn hơn chi còn lại của Trường được trích lập các quỹ sau: Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp (tối thiểu 25% chênh lệch thu chi), Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi, Quỹ dự phòng ổn định thu nhập, Quỹ khoa học - công nghệ và các quỹ hỗ trợ sinh viên;

- Khoản thu học phí và các khoản thu sự nghiệp được gửi tại ngân hàng thương mại; toàn bộ tiền lãi tiền gửi ngân hàng được sử dụng để lập các quỹ hỗ trợ sinh viên.

4. Chính sách học bổng, học phí:

a) Trường hỗ trợ toàn bộ phần chênh lệch giữa mức học phí của Trường với mức học phí được miễn, giảm theo quy định của Nhà nước đối với các sinh viên thuộc đối tượng được hưởng chế độ chính sách miễn, giảm học phí theo quy định kể từ khóa tuyển sinh sau thời điểm Quyết định này có hiệu lực thi hành;

b) Ngoài các đối tượng được miễn, giảm học phí theo chính sách của Nhà nước, Trường xây dựng, thực hiện chính sách học bổng, khuyến khích học tập dành cho sinh viên học tập xuất sắc và sinh viên là đối tượng chính sách.

5. Về đầu tư, mua sắm:

a) Chủ động cân đối nguồn thu và huy động các nguồn hợp pháp khác; quyết định các dự án đầu tư, mua sắm, sửa chữa để phát triển tổng thể cơ sở vật chất của Trường;

b) Quyết định việc sử dụng tài sản, cơ sở vật chất và giá trị thương hiệu của Trường để liên doanh, liên kết thực hiện các hoạt động đào tạo, khoa học công nghệ, tổ chức hoạt động dịch vụ phù hợp với lĩnh vực chuyên môn; quyết định việc cho thuê tài sản để sử dụng cho các hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu khoa học, tư vấn và hỗ trợ sinh viên;

c) Được Nhà nước tiếp tục bố trí vốn để hoàn thành các dự án đang triển khai từ nguồn ngân sách nhà nước. Đối với các dự án, chương trình, kế hoạch phát triển khác, Trường được ngân sách nhà nước hỗ trợ theo quy định tại quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền.

6. Về cơ chế giám sát:

a) Trường có trách nhiệm xây dựng và công khai phương án tổ chức thực hiện Đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động trong toàn Trường;

b) Trường sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy chế bảo đảm công khai minh bạch; kiện toàn Hội đồng trường là cấp có thực quyền trong hoạt động quản trị Trường, bảo đảm hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phát huy dân chủ, theo đúng quy định tại Quyết định này và các văn bản pháp luật có liên quan. Hội đồng trường quyết định về chiến lược và phương hướng hoạt động của Trường; giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng trường, việc thực hiện quy chế dân chủ trong các hoạt động và việc triển khai thực hiện Quyết định này;

c) Trường xây dựng và công khai Quy chế tổ chức hoạt động, Quy chế tài chính (Quy chế chi tiêu nội bộ). Các quy chế được lấy ý kiến rộng rãi trong toàn Trường khi xây dựng, sửa đổi, bổ sung và được thông qua tại Hội nghị Đại biểu công chức, viên chức của Trường;

d) Trường công khai Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm chức danh lãnh đạo quản lý trong trường; Quy chế giám sát của công chức, viên chức, người lao động và người học đối với mọi hoạt động của bộ máy lãnh đạo Trường;

đ) Trường cam kết bảo đảm chất lượng đào tạo; bảo toàn và phát triển vốn, tài sản Nhà nước giao và các nội dung tự chủ khác theo quy định của pháp luật; thực hiện kiểm toán theo quy định.

7. Trường thực hiện quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Nghị quyết số 77/NQ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ về thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động đối với các cơ sở giáo dục đại học công lập giai đoạn 2014 - 2017, Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản khác có liên quan.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Các Bộ, ngành, địa phương có liên quan căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quy định tại Nghị quyết số 77/NQ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ về thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động đối với các cơ sở giáo dục đại học công lập giai đoạn 2014 - 2017 và các quy định pháp luật khác có liên quan thực hiện việc kiểm tra, giám sát và hỗ trợ Trường trong quá trình triển khai Quyết định này.

2. Các cơ quan nhà nước có liên quan tiếp tục hướng dẫn, hỗ trợ Trường để hoàn thành dự án đầu tư xây dựng Trường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Hiệu trưởng Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, Thủ trưởng các tổ chức, cơ quan và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: GDĐT, TC, KHĐT, NV, KHCN;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- UBND thành phố Hà Nội;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam;
- Trường Đại học Bách khoa Hà Nội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TTK HGD, TGD Công TTĐT, các Vụ: PL, KTTH, TCCV, TH;
- Lưu: VT, KGVX (3b) *42*

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Đức Đam
Vũ Đức Đam